TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2024/HNGĐST
Ngày: 31-7-2024
V/v " Tranh chấp thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Cúc

Các hội thẩm nhân dân: Bà Văn Thị Ngọc Hà

Ông Đặng Song Hoàn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024 về " Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXx-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2024/QĐHPT ngày 12-7-2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn H, sinh năm 1983(có mặt)

Địa chỉ: P Chung cư S, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thúy T, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Số A đường N, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

1.Theo đơn khởi kiện,bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn- ông Nguyễn H trình bày :

Ông và bà T trước đây là vợ chồng nhưng đến tháng 03-2023 thì chính thức ly hôn và được Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ra Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn.Theo Quyết định của Tòa án, về quan hệ hôn nhân: Ông và bà T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn H1, sinh ngày 22-01-2013, bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn H2, sinh ngày 11-01-2017.Tuy nhiên, sau khi ly hôn thì cháu Nguyễn H2 vẫn ở chung với ông và anh trai là Nguyễn H1. Cháu Nguyễn H2 hiện đang học lớp 1 trường tiểu học L, thành phố V.Tất cả các chi phí sinh hoạt, ăn ở, học tập của cháu đều do ông chi trả.Sau ly hôn, bà T cũng ít quan tâm và hỏi thăm hai con, thỉnh thoảng cuối tuần, bà T đón hai con về nhà chơi nhưng vẫn không lo cho hai cháu ăn uống đầy đủ. Hiện nay, ông vẫn chăm sóc và nuôi hai con, cho các con học hành đầy đủ.Vì không muốn hai con xa nhau nên ông yêu cầu được trực tiếp thay đổi người nuôi con đối với cháu Nguyễn H2.

Về điều kiện nuôi con: Ông có nhà riêng, làm việc theo dự án, khi nào đi công tác xa nhà sẽ có vợ của ông chăm sóc hoặc ông sẽ thỏa thuận với bà T có thể đón các cháu về chăm sóc. Hiện nay, ông đang làm việc ở khu công nghiệp Đ nên có nhiều thời gian rảnh hơn để chăm sóc các cháu.Một ngày lương của ông là 200USD/ngày, ông mới vào làm việc thời hạn hợp đồng ngắn hạn nên chưa có hợp đồng lao động để cung cấp cho Tòa.

Ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được nuôi dưỡng cháu Nguyễn H2, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

2.Tại bản tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn – bà Nguyễn Thúy T trình bày: Như ông H trình bày trước đây bà và ông H là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo quyết định của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu. Trong quá trình nuôi con, bà vẫn làm tròn trách nhiệm của một người mẹ là lo cho con ăn học và không để cháu thiếu một thứ gì. Nhưng từ khi ly hôn đến nay, ông H thường xuyên dùng áp lực bắt con về, gây cản trở việc nuôi con của bà và thường xuyên cản trở bà đến thăm con, đón con về. Ông H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, bà không đồng ý.

Về điều kiện chăm sóc nuôi con: Hiện nay bà có nhà riêng cho thuê, là nhân viên nhà nước làm việc ở Bảo Hiểm X tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lương tháng 15.000.000đồng, cả tiền lương đi làm và tiền thuê nhà mỗi tháng thu nhập của bà khoảng 30.000.000đồng/tháng. Thời gian làm việc 8 tiếng/ngày, tuần 5 ngày.Bà có đủ điều kiện và thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H2.

3.*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến*: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ,quyền hạn của mình.Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và thư ký tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các bên, ông H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nhưng ông H không chứng minh được bà T vi phạm quyền nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Ông Nguyễn H có đơn khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với bà Nguyễn Thúy T, bà T có nơi cư trú tại thành phố V nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về nội dung khởi kiện: Ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thúy T có hai người con chung là Nguyễn H1, sinh ngày 22-01-2013 và Nguyễn H2, sinh ngày 11-01-2017. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 67/2023/QĐCNTTLH ngày 06-3-2023, ông H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu H2. Bà T và ông H không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn H1 và Nguyễn H2.Ông H yêu cầu Tòa án giải quyết: Giao cháu Nguyễn H2 cho ông nuôi dưỡng, ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con, nhưng bà T không đồng ý.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn "Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con."

Tại điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn " Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên".

Quyền nuôi con, chăm sóc con là quyền chung của cha và mẹ, cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ như nhau trong việc nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Khi vợ chồng ly hôn thì việc giao con cho vợ hoặc chồng trực tiếp nuôi dưỡng phải xuất phát từ quyền lợi của người con, căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh, khả năng của các bên và căn cứ vào quy định của pháp luật.Việc giao con cho ai nuôi phải đảm bảo cho cháu có điều kiện tốt nhất để phát triển cả về thể chất, tinh thần, nhân cách.

Xét điều kiện, khả năng của các bên thì thấy: Bà T đang làm tại Bảo Hiểm X tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với mức lương ổn định là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), bà đã có nhà riêng và có thu nhập thêm từ việc cho thuê nhà. Ông H làm việc theo dự án có mức lương ổn định, có nhà riêng. Như vậy, ông H và bà T đều có công việc, có thu nhập để nuôi con, hai bên đã có nhà riêng. Xét về điều kiện nuôi con của hai bên ngang bằng nhau, đủ khả năng về mặt vật chất để nuôi dạy con.

Xét về điều kiện công việc: Do đặc thù công việc ông H thường xuyên đi công tác nước ngoài với thời gian dài, không thể sát sao trong việc chăm nom, nuôi dạy con cả về mặt thể chất và sự phát triển tâm sinh lý của con sau này. Còn công việc của bà T làm việc theo giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6, bà cũng chưa lập gia đình nên so với ông H, bà có nhiều thời gian quan tâm, chăm sóc con hơn. Với độ tuổi của cháu H2 rất cần có sự quan tâm, chăm sóc sát sao của người mẹ thì mới bảo đảm cho cháu có điều kiện phát triển bình thường. Ông, bà hay vợ mới của ông H cũng không thể thay thế được vai trò của người mẹ.

Xét về khả năng chăm sóc con thì bà T với thiên chức là nữ có điều kiện nuôi dưỡng và khả năng chăm sóc con phát triển toàn diện tốt hơn ông H. Xét về tình cảm, đạo đức phương pháp nuôi dạy con cái, với vai trò là người mẹ có lợi thế hơn nhiều trong việc nuôi dạy con.

Tại phiên tòa chính ông H khẳng định mặc dù trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 67/2023/QĐCNTTLH ngày 06-3-2023, nhưng khi bà T đưa cháu H2 đi, cháu đã khóc, không muốn hai con xa nhau, ông không cho bà T đón con đi. Nên sau khi ly hôn ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và đưa đón cháu Nguyễn H2. Như vậy, không phải bà T không trực tiếp nuôi dưỡng cháu H2 như ông trình bày mà là do ông không giao con cho bà T nuôi dưỡng.Ông cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh bà T vi phạm quyền nuôi con nên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông không được chấp nhận, bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét. Sau này bà T, ông H còn được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.Bà T và ông H phải có trách nhiệm phối hợp nhau trong việc chăm sóc và dạy dỗ cháu H2 được tốt hơn, nhằm cho cháu được hưởng quyền lợi tốt nhất từ cha và mẹ, tránh làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển bình thường của trẻ thơ.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu có căn cứ.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn H phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H đối với bà Nguyễn Thúy T, về việc: "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

Bà Nguyễn Thúy T được quyền trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn H2, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2017. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông H

có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, C, Mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn H nộp 300.000 (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002239 ngày 23-01-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.Ông H đã nộp xong án phí.

3.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị C1

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
-Viện kiểm sát nhân dân TPVT;
- Chi cục thi hành án dân sự TPVT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

V

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh BR-VT;
-VKSND TPVT;
-THA DS TPVT;
-UBNDF11;
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà.

Hoàng Thị Cúc